|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG**  **NĂM HỌC 2017- 2018** | **ĐỀ THI HỌC KÌ II**  **MÔN: SINH HỌC 8**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 19/04/2018** |

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Khắc sâu kiến thức về các chương: Bài tiết, da, thần kinh và giác quan, nội tiết.

2. Kỹ năng

- Rèn cho học sinh kĩ năng phân biệt, giải thích, tư duy logic, khái quát hóa vấn đề.

3. Thái độ

- Rèn học sinh ý thức trung thực, tự giác khi làm bài.

4. Năng lực cần đạt

- Năng lực làm việc độc lập, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, sáng tạo, năng lực thẩm mỹ…

**II. MA TRẬN ĐỀ THI**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết (30%)** | | **Thông hiểu**  **(40%)** | | **Vận dụng**  **(20%)** | | **Vận dụng cao**  **(10%)** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Bài tiết:** Quá trình hình thành nước tiểu, vệ sinh hệ bài tiết nước tiểu… |  |  | **2**  **1** |  |  |  |  |  | **2**  **1** |
| **Da:** Chức năng của da |  |  | **1**  **0,5** |  |  |  |  |  | **1**  **0,5** |
| **Thần kinh và giác quan:** Phản xạ có điều kiện, cơ quan phân tích thị giác, vệ sinh hệ thần kinh… |  |  | **2**  **1** |  |  | **1**  **2** | **1**  **1** |  | **4**  **4** |
| **Nội tiết:** Hoocmon, tuyến tụy, tuyến sinh dục… |  | **1**  **3** | **3**  **1,5** |  |  |  |  |  | **4**  **4,5** |
| **Tổng** | **1**  **3** | | **8**  **4** | | **1**  **2** | | **1**  **1** | | **11**  **10** |

**III. NỘI DUNG ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐÍNH KÈM (Trang bên)**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG**  **NĂM HỌC 2017- 2018** | **ĐỀ THI HỌC KÌ II**  **MÔN: SINH HỌC 8**  **Thời gian: 45 phút**  **Ngày kiểm tra: 19/04/2018** |

**I. TRẮC NGHIỆM (4đ)** :

***Hãy chọn đáp án đúng bằng cách ghi lại chữ cái đứng đầu ra giấy kiểm tra.***

**Câu 1** (0,5đ): Nước tiểu đầu được hình thành do:

|  |
| --- |
| A. Quá trình lọc máu xảy ra ở nang cầu thận |
| B. Quá trình lọc máu xảy ra ở cầu thận. |
| C. Quá trình lọc máu xảy ra ở ống thận |
| D. Quá trình lọc máu xảy ra ở bể thận |

**Câu 2** (0,5đ): Không nên nhịn tiểu lâu và nên đi tiểu đúng lúc sẽ:

|  |
| --- |
| A. Hạn chế tác hại của chất độc |
| B. Hạn chế được các vi sinh vật gây bệnh. |
| C. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự tạo thành nước tiểu được liên tục. |
| D. Tạo điều kiện thuận lợi cho sự tạo thành nước tiểu được liên tục và hạn chế khả năng tạo sỏi thận. |

**Câu 3** (0,5đ): Chức năng nào dưới đây là chức năng của da?

|  |
| --- |
| A.Điều hòa thân nhiệt, nhận biết các kích thích. |
| B. Tham gia hoạt động bài tiết. |
| C. Là nơi chứa đựng các xung thần kinh. |
| D. Bảo vệ cơ thể chống các tác nhân có hại của môi trường như sự va đập, sự xâm nhập của vi khuẩn |

**Câu 4** (0,5đ): Biện pháp nào dưới đây không phải là một biện pháp vệ sinh hệ thần kinh?

|  |
| --- |
| A. Đảm bảo giấc ngủ hàng ngày để phục hồi khả năng làm việc của hệ thần kinh sau một ngày làm việc căng thẳng. |
| B. Xây dựng một chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lí. |
| C. Giữ cho tâm hồn luôn thanh thản, tránh suy nghĩ lo âu. |
| D. Làm việc gắng sức để có một giấc ngủ sâu, giúp phục hồi hệ thần kinh |

**Câu 5** (0,5đ): Hoocmon nào sau đây là hoocmon sinh dục nam?

|  |
| --- |
| A. Prôgestêrôn |
| B. LH. |
| C. Testôstêrôn |
| D. Ơstrôgen |

**Câu 6** (0,5đ): Tuyến nào dưới đây không phải tuyến nội tiết?

|  |
| --- |
| A. Tuyến giáp |
| B. Tuyến ruột |
| C. Tuyến tụy |
| D. Tuyến yên |

**Câu 7** (0,5đ): Hoóc môn có tính chất gì?

|  |
| --- |
| A. Có hoạt tính sinh học cao |
| B. Tác dụng lên một hoặc một số cơ quan xác định |
| C. Không mang tính đặc trưng cho loài |
| D. Tất cả các ý trên đều đúng |

**Câu 8** (0,5đ): Điều kiện để thành lập phản xạ có điều kiện là gì?

|  |
| --- |
| A. Kích thích có điều kiện |
| B. Kích thích không điều kiện |
| C. Kích thích không điều kiện kết hợp với kích thích có điều kiện, quá trình kết hợp đó phải lặp đi lặp lại nhiều lần |
| D. Tất cả các điều kiện trên đều không đúng |

**II. TỰ LUẬN (6đ)**

**Câu 1** (3điểm): Trình bày chức năng của các hoocmon tuyến tuỵ?

**Câu 2** (2điểm): Tiến hành thí nghiệm sau:

* Đặt bút bi có màu trước mắt, cách mắt 25cm, em có đọc được chữ trên bút không? Có thấy rõ màu không?
* Chuyển dần bút sang phải giữ nguyên khoảng cách nhưng mắt vẫn hướng về phía trước. Em có thấy rõ màu và chữ nữa không? Hãy giải thích tại sao?

**Câu 3** (1điểm): Giải thích vì sao người say rượu thường có biểu hiện chân nam đá chân chiêu trong lúc đi?

**ĐÁP ÁN VÀ THANG BIỂU ĐIỂM CHI TIẾT**

**I. TRẮC NGHIỆM (4đ):** Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| A | D | A, B, D | D | C | B | D | C |

- Chú ý: Đối với những câu có nhiều đáp án đúng, HS phải chọn đúng và đủ tất cả các đáp án mới có điểm.

**II. TỰ LUẬN (6đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung kiến thức cần đạt** | **Điểm** |
| **1**  **(3đ)** | Trình bày chức năng của các hoocmon tuyến tuỵ là:  - Chức năng nội tiết của tuyến tụy do các tế bào ở đảo tụy thực hiện  + Tế bào α: tiết hoocmon Glucagon  + Tế bào β: tiết hoocmon Insulin.  - Khi lượng đường huyết trong máu tăng, kích thích tế bào β hoạt động, tiết hoocmon Insulin. Hoocmon này có tác dụng chuyển Glucozo🡪 Glicogen  - Khi lượng đường huyết trong máu giảm, kích thích tế bào α hoạt động, tiết hoocmon Glucagon. Hoocmon này có tác dụng chuyển Glicogen 🡪 Glucozo  - Nhờ tác dụng đối lập của 2 loại hoocmon này mà tỷ lệ đường huyết luôn ổn định🡪 Đảm bảo hoạt động sinh lý của cơ thể diễn ra một cách bình thường | **1**  **1**  **1** |
| **2**  **(2đ)** | - Đặt bút bi có màu trước mắt, cách mắt 25cm, em có đọc được chữ trên bút. Có thấy rõ màu sắc.  - Chuyển dần bút sang phải giữ nguyên khoảng cách nhưng mắt vẫn hướng về phía trước. Không thấy rõ màu và chữ nữa. Vì ảnh của vật đã rơi ra ngoài điểm vàng của võng mạc. | **1**  **1** |
| **3**  **(1đ)** | Người say rượu thường có biểu hiện chân nam đá chân chiêu trong lúc đi vì do rượu đã ngăn cản, ức chế sự dẫn truyền qua xináp giữa các tế bào có liên quan đến tiểu não. Tiểu não không điều khiển được các hoạt động phức tạp và giữ thăng bằng cơ thể một cách chính xác, nên người say rượu bước đi không vững. | **1** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ, nhóm chuyên môn** | **Người làm đề**  **Trần Bích Thủy** |